TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AT** **TỈNH HY**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 193/2019/QĐST-HNGĐ	*AT, ngày 30 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 209/2019/TLST/ HNGĐ ngày 02/12/2019 giữa:

Nguyên đơn : **Anh Vũ Huy H ; SN 1985**

Bị đơn : **Chị Ngô Thị Thùy T, SN 1990**

Người có QLNV liên quan: 1. Cháu Vũ Huy T, SN 03/5/2015

2. Cháu Vũ Huy T K , SN 01/01/2017

Người đại diện hợp pháp cho cháu T: Anh K - Bố đẻ của cháu

Người đại diện hợp pháp của cháu K: Chị T - Mẹ đẻ của cháu

Đều trú tại: số nhà 198, Phạm Huy Thông, thị trấn Ân Thi , Ân Thi, Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa Án ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Huy K và chị Ngô Thị Thùy T

2 – Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau :

- ***Về quan hệ vợ chồng***: Anh Vũ Huy K và chị Ngô Thị Thùy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Huy K và chị Ngô Thị Thùy T có 02 con chung là Vũ Huy T, SN 03/5/2015 và Vũ Huy T K , SN 01/01/2017. Nay ly hôn anh K, chị T thống nhất

thỏa thuận để cho anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T đến tuổi thành niên. Chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K đến tuổi thành niên. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào. Đôi bên có quyền đi lại thăm nom con chung. Không bên nào được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung, công sức , công nợ***: Anh K, chị T không đề nghị Tòa giải quyết.

- *Về án phí* : Anh K tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn đ- ợc trừ vào số tiền 300.000đ anh đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0000436 ngày 02/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Hoàn trả lại anh K 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí STDS.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- VKS huyện AT ;
- Chi cục THADS huyện AT ;
- Các đ- ơng sự;
- UBND TT AT;
- L- u hồ sơ.

Nguyễn Đồng D